

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

Số: 5132 /CT-TTHT  
V/v: chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: VPĐH Nhà thầu tư vấn Giám sát Xây dựng Đại lộ Đông – Tây TP.HCM  
Địa chỉ: lầu 6, toà nhà Thiên Sơn, 05 Nguyễn Gia Thiều, F.6, Q. 3, TP.HCM  
Mã số thuế: 0303834156

Trả lời văn bản số ~~AMD/TAX/L~~ 34483 ngày 25/04/2016 của Văn phòng điều hành (hồ sơ bổ sung ngày 30/05/2016) về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (gọi tắt là thuế nhà thầu):

- Tại Khoản 1 Điều 1 quy định đối tượng áp dụng:

“Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.”

- Tại Khoản 1 Điều 5 quy định các loại thuế áp dụng:

“Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Thông tư này.”

- Tại Điều 9 quy định thuế GTGT:

“Thuế giá trị gia tăng

Thực hiện theo quy định của Luật Thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn thi hành.”

- Tại Khoản 1 Điều 13 quy định doanh thu tính thuế TNDN:

“Doanh thu tính thuế TNDN

a) Doanh thu tính thuế TNDN

Doanh thu tính thuế TNDN là toàn bộ doanh thu không bao gồm thuế GTGT mà Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nhận được, chưa trừ các khoản thuế phải nộp. Doanh thu tính thuế TNDN được tính bao gồm cả các

khoản chi phí do Bên Việt Nam trả thay Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có).

b) Xác định doanh thu tính thuế TNDN đối với một số trường hợp cụ thể:

b.1) Trường hợp, theo thoả thuận tại hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ, doanh thu Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nhận được không bao gồm thuế TNDN phải nộp thì doanh thu tính thuế TNDN được xác định theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Doanh thu tính thuế TNDN} \\ \dots \end{array} = \frac{\text{Doanh thu không bao gồm thuế TNDN}}{1 - \text{Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế}}$$

- Tại Khoản 2 Điều 13 quy định tỷ lệ (%) thuế TNDN trên doanh thu đối với ngành dịch vụ là 5%.

Căn cứ Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 27 Đồng tiền nộp thuế và xác định doanh thu, chi phí, giá tính thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước:

“Trường hợp phát sinh doanh thu, chi phí, giá tính thuế bằng ngoại tệ thì phải quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn về chế độ kế toán doanh nghiệp như sau:

- Tỷ giá giao dịch thực tế để hạch toán doanh thu là tỷ giá mua vào của Ngân hàng thương mại nơi người nộp thuế mở tài khoản.

- Tỷ giá giao dịch thực tế để hạch toán chi phí là tỷ giá bán ra của Ngân hàng thương mại nơi người nộp thuế mở tài khoản tại thời điểm phát sinh giao dịch thanh toán ngoại tệ.

- Các trường hợp cụ thể khác thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014.”

Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ vào các quy định trên:

Trường hợp Văn phòng điều hành theo trình bày: là nhà thầu nước ngoài đã đăng ký nộp thuế nhà thầu (GTGT, TNDN) theo phương pháp hỗn hợp (nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu) đối với 3 hợp đồng tư vấn E-W/01/2001, E-W/02/2003, E-W/03/2011 đã ký với chủ đầu tư là Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng công trình Giao thông Đô thị Thành phố (viết tắt UCCI), Văn phòng điều hành và chủ đầu tư đã ký Phụ lục có thoả thuận giá trị 3 hợp đồng nêu trên không bao gồm thuế (GTGT và TNDN) và tiền thuế TNCN của chuyên gia nước ngoài làm việc theo hợp đồng tư vấn số E-W/03/2011 (ước tính 8,4 tỷ đồng) do UCCI thanh toán lại cho nhà thầu, khi hoàn



thành việc cung ứng dịch vụ tư vấn và nhận khoản tiền thuế TNCN do UCCI thanh toán lại thì Văn phòng tính và kê khai nộp thuế như sau:

- Thuế TNDN: doanh thu (chưa bao gồm thuế) gồm phí dịch vụ tư vấn và tiền thuế TNCN do UCCI thanh toán được quy đổi thành doanh thu tính thuế TNDN theo quy định tại Điểm b1 Khoản 1 Điều 13 Thông tư 103/2014/TT-BTC, tỷ lệ (%) thuế TNDN trên doanh thu là 5%.

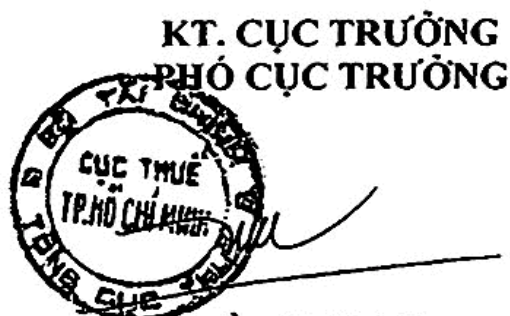
- Thuế GTGT: Văn phòng phải lập hóa đơn GTGT với thuế suất là 10%, doanh thu chưa gồm thuế GTGT là doanh thu tính thuế TNDN.

Về tỷ giá quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam Văn phòng thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục Thuế TP thông báo Văn phòng biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *th*

Nơi nhận: *th*

- Như trên;
  - Phòng KT2;
  - Phòng PC;
  - Lưu (TTHT, HC).
- 1210-16419403/2016 pbk



Trần Thị Lệ Nga